

Số: 135 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 12 năm 2018

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025 (sau đây gọi là Đề án); xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 617/TTr-SLĐTBXH ngày 21/12/2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, như sau:

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến năm 2025, trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng để được hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em khuyết tật.

#### 2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2018 - 2020

a) Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) Phấn đấu 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

c) Phấn đấu 70% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) Phấn đấu 50% các huyện, thành phố, thị xã triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

#### 3. Mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025

a) Phấn đấu 90% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.



c) Phần đầu 90% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) Phần đầu 90% các huyện, thành phố, thị xã triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

**1. Đối tượng:** Trẻ em khuyết tật; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**2. Phạm vi thực hiện:** Trên toàn tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

**2.** Tham gia đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

**3.** Nâng cao năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ có liên quan đến trẻ em khuyết tật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

**4.** Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Thí điểm triển khai các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

**5.** Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành trong việc cung cấp các dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách nhằm hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ tại cộng đồng. Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ nguồn lực và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện các hoạt động của Đề án trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, kế hoạch có liên quan đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ngành, cơ quan và các địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch, phối hợp với các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ tại cộng đồng.

c) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

d) Xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

e) Tổ chức việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phúc lợi xã hội.

g) Tổ chức thí điểm các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.

h) Huy động sự hỗ trợ, hợp tác về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai thực hiện Đề án.

i) Theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng của ngành.



3. Sở Y tế chủ trì triển khai hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch cho trẻ em khuyết tật; hướng dẫn triển khai công tác văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; lồng ghép nội dung trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ hạnh phúc.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

6. Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách nhà nước trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Đề án và lồng ghép với các chương trình, đề án hiện hành của Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật; phối hợp với Sở Lao động – TBXH thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án.

7. Các sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

9. UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai, trong đó chú trọng đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; triển khai mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, đề án khác có liên quan tại địa phương.

c) Chủ động bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; huy động nguồn lực triển khai Kế hoạch tại địa phương.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Kế hoạch tại địa phương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, KGVX, TH.

Vanht12/2018-KH15(40b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trịnh Việt Hùng**



